

Số: LQSL_586/18h30/DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO Lũ quét sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ
hoặc dòng chảy trên khu vực các tỉnh Bắc Bộ
và Thanh Hoá**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 18 giờ ngày 21/8 đến 18 giờ ngày 22/8), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Tà Gia 144,8mm (Lai Châu); Nậm Giôn 177,4mm (Sơn La); Xuân Hoà 64,8mm (Phú Thọ); Quân Chu 141,4mm (Thái Nguyên); Trà Lĩnh 105mm (Cao Bằng); Mẫu Sơn 346,9mm (Lạng Sơn); Phình Hồ 253mm (Quảng Ninh); Tân Sơn 149,2mm (Bắc Ninh); Trung Lý 103,6mm (Thanh Hoá);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Bắc Ninh từ 20-50mm, có nơi trên 80mm; Phú Thọ, Thanh Hóa từ 20-30mm, có nơi trên 60mm; Lai Châu, Sơn La, Cao Bằng từ 5-10mm, có nơi trên 30mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 18h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Nguyễn Thị Nhung

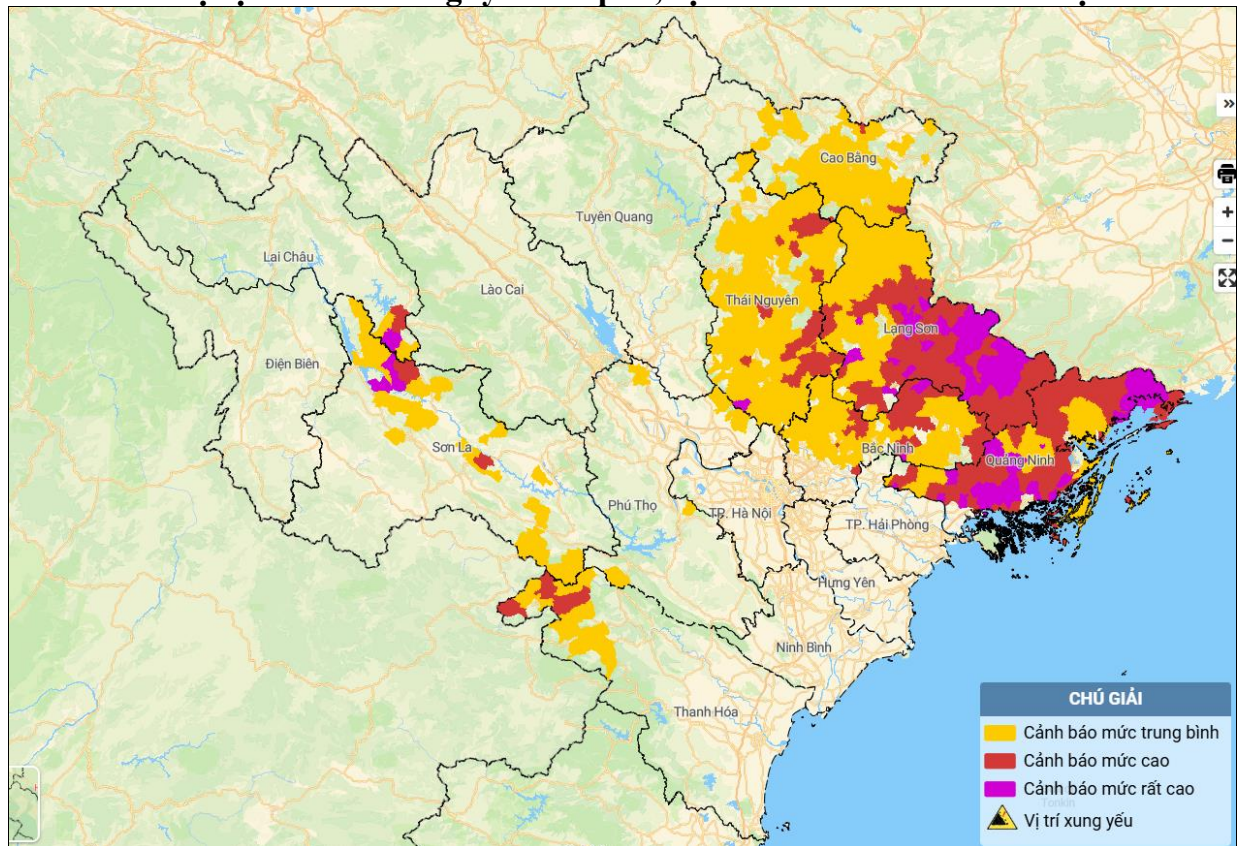
PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<i>Khoen On, Mường Kim; Than Uyên</i>
2	Sơn La	<i>Chiềng Lao, Mường Sại; Tạ Khoa; Chiềng La, Chiềng Sơn, Kim Bon, Lóng Sập, Muối Nọi, Mường Bú, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Khiêng, Mường La, P. Chiềng An, P. Chiềng Cơi, P. Mộc Châu, Quỳnh Nhai, Tà Hộc, Tân Yên, Xím Vàng, Xuân Nha</i>
3	Phú Thọ	Bao La, Bình Tuyền, Chân Mộng, Đại Đình, Đạo Trù, Đoan Hùng, Mai Hạ, P. Kỳ Sơn, Tam Đảo, Tây Cốc, Thịnh Minh
4	Thái Nguyên	<i>Quân Chu; Dân Tiến, Hiệp Lực, La Hiên, Nam Hòa, Nghinh Tường, Phú Lạc, Phú Lương, Phủ Thông, Quang Sơn, Thanh Thịnh, Thượng Quan, Trại Cau, Trần Phú, Tràng Xá, Vĩnh Thông, Võ Nhai; An Khánh, Ba Bể, Bạch Thông, Bằng Thành, Bằng Vân, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Côn Minh, Cường Lợi, Đại Phúc, Đại Từ, Diềm Thụy, Định Hóa, Đồng Hỷ, Đồng Phúc, Đức Lương, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Nà Phặc, Na Rì, Nam Cường, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Nghiêu Loan, P. Bá Xuyên, P. Bắc Kạn, P. Bách Quang, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Sông Công, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Bình, Phú Đình, Phú Thịnh, Phú Xuyên, Phúc Lộc, Phượng Tiến, Quảng Bạch, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thượng Minh, Trung Hội, Văn Hán, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Phong, Yên Trạch</i>
5	Cao Bằng	<i>Đức Long, Trà Lĩnh; Bạch Đằng, Bế Văn Đàn, Cần Yên, Canh Tân, Đàm Thủy, Đoài Dương, Đông Khê, Hạ Lang, Hà Quảng, Hạnh Phúc, Hòa An, Huy Giáp, Kim Đồng, Minh Khai, Minh Tâm, Nam Tuấn, Nguyên Bình, Nguyễn Huệ, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phục Hòa, Quang Hán, Quang Trung, Quảng Uyên, Tam Kim, Thạch An, Thành Công, Thông Nông, Tĩnh Túc, Tổng Cột, Xuân Trường</i>
6	Lạng Sơn	<i>Ba Sơn, Bắc Sơn, Bằng Mạc, Chi Lăng, Công Sơn, Diềm He, Đình Lập, Hoàng Văn Thụ, Khánh Khê, Khuất Xá, Kiên Mộc, Lộc Bình, Lợi Bắc, Mẫu Sơn, Na Dương, Na Sầm, Nhất Hòa, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, P. Lương Văn Tri, P. Tam Thanh, Tân Đoàn, Tân Thành, Thống Nhất, Văn Quan, Xuân Dương, Yên Phúc; Bình Gia, Cai Kinh, Cao Lộc, Châu Sơn, Chiến Thắng, Đồng Đăng, Hội Hoan, Hồng Phong, Hữu Lũng, Nhân Lý, Quan Sơn, Tân Tri, Tân Văn, Thái Bình, Thiện Long, Thiện Thuật, Thụy Hùng, Tuấn Sơn, Văn Lãng, Vạn Linh, Vân Nham, Yên Bình; Đoàn Kết, Hoa Thám, Hưng Vũ, Hữu Liên, Kháng Chiến, Quốc Khánh, Quốc Việt, Quý Hòa, Tân Tiến, Thất Khê, Thiện Hòa, Thiện Tân, Tràng Định, Tri Lễ, Vũ Lãng, Vũ Lễ</i>

TT	Tỉnh	Xã/Phường
7	Quảng Ninh	<i>Ba Chẽ, Đặc khu Vân Đồn, Hải Ninh, Hải Sơn, Kỳ Thượng, Lương Minh, P. Bãi Cháy, P. Cẩm Phả, P. Cao Xanh, P. Cửa Ông, P. Đông Mai, P. Đông Triều, P. Hà Lâm, P. Hoành Bồ, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Móng Cái 3, P. Mông Dương, P. Quang Hanh, P. Tuần Châu, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Việt Hưng, P. Yên Tử, Quảng Đức, Quảng Hà, Thống Nhất; Bình Liêu, Đặc khu Cô Tô, Đàm Hà, Điện Xá, Đường Hoa, Hải Hòa, Hải Lạng, Hoành Mô, Lục Hồn, P. An Sinh, P. Bình Khê, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoàng Quế, P. Hồng Gai, P. Mạo Khê, Quảng La, Tiên Yên, Vĩnh Thực; Đông Ngũ, Quảng Tân</i>
8	Bắc Ninh	<i>Tân Sơn, Trường Sơn; An Lạc, Bảo Đài, Biên Sơn, Đồng Việt, Dương Hưu, Kép, Kiên Lao, Lạng Giang, Lục Ngạn, Nam Dương, P. Bắc Giang, P. Chũ, P. Phượng Sơn, Sa Lý, Sơn Hải, Vân Sơn; Bắc Lũng, Biền Động, Bồ Hạ, Đại Sơn, Đèo Gia, Đồng Kỳ, Đông Phú, Hiệp Hòa, Hoàng Vân, Hợp Thịnh, Lục Nam, Lục Sơn, Mỹ Thái, Nghĩa Phương, Ngọc Thiện, Nhã Nam, P. Cảnh Thụy, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiền Phong, P. Tụ Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Quang Trung, Sơn Động, Tam Tiến, Tân Dĩnh, Tân Yên, Tây Yên Tử, Tiên Lục, Tuấn Đạo, Xuân Cẩm, Xuân Lương, Yên Định, Yên Thế</i>
9	Thanh Hóa	<i>Quang Chiêu, Tam chung, Trung Lý; Hiền Kiệt, Mường Lát, Mường Lý, Nhi Sơn, Quan Sơn, Sơn Điện, Sơn Thủy, Tam Lư, Thiên Phú, Trung Sơn</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)